TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2017/HS-ST
Ngày 28-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Cường;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nhân;

Ông Nguyễn Hữu Tỉnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thương - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Thiều Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2017/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2017/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2017, đối với:

- *Bị cáo:* **Khổng Quang D**, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khổng Quang C và bà Trần Thị C; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; bị bắt giam giữ từ ngày 26 tháng 7 năm 2017; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn Q, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Anh Văn Trọng D, sinh năm 1996; nơi cư trú: tiểu khu G, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 01 tháng 07 năm 2017, tại quán sửa xe của anh Vũ Đình N ở thôn Q, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; để có tiền tiêu xài, bị cáo Khổng Quang D đã nảy sinh ý định lừa anh Trần Tuấn A để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo

mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 18B1-664.19 của anh Trần Tuấn A dựng ở cửa quán và một điện thoại di động Samsung galaxy J1 màu vàng đã cũ của anh A với lý do đi có việc một lát sẽ quay lại. Ngay sau đó, bị cáo mang xe máy của anh A đi cầm cố tại quán nhà anh Trịnh Văn T, ở thôn C, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam với giá 4.500.000 đồng và cầm cố chiếc điện thoại Samsung galaxy J1 cho anh Trần Quang C, trú tại thôn T, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam lấy 800.000 đồng. Số tiền trên bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 10/ĐG-HĐĐG ngày 18 tháng 07 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc, kết luận: Một xe máy nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 18B1-664.19 có giá trị 11.000.000 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/ĐG-HĐĐG ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc, kết luận: Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J1 giá trị 800.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Khổng Quang D còn khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03 tháng 4 năm 2017, tại chỗ ở của anh Đặng Văn C ở xóm K, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định, để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo nảy sinh ý định lừa anh Văn Trọng D để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo hỏi vay tiền anh Văn Trọng D nhưng anh D không có. Bị cáo liền hỏi mượn xe máy nhãn hiệu Fanlim màu nâu biển kiểm soát 90F6-7018 và chiếc điện thoại Oppo neo 7 màu đen cũ của anh D, nói là mượn đi ra đây có chút việc, lát về sẽ trả. Sau đó, bị cáo mang xe máy cầm cố tại một quán điện tử ở thành phố Đ được 700.000 đồng, còn điện thoại bị cáo mang bán tại một cửa hàng điện thoại ở thành phố Đ được 600.000 đồng. Bị cáo không nhớ địa chỉ cụ thể hai quán trên. Số tiền bán xe và điện thoại của anh D, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 18/ĐG-HĐĐG ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc, kết luận: Một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo neo 7 màu đen cũ giá trị 3.000.000 đồng; Một xe mô tô nhãn hiệu Fanlim màu nâu biển kiểm soát 90F6-7018 có giá trị 2.000.000 đồng.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc thi hành lệnh bắt tạm giam đối với bị cáo Khổng Quang D nhưng bị cáo đã bỏ trốn, không có ở địa phương. Đến ngày 26 tháng 7 năm 2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã bắt được bị cáo D theo quyết định truy nã số 05/TN ngày 26 tháng 7 năm 2017.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 18B1-664.19 của anh Trần Tuấn A, anh A đã nhận lại. Còn chiếc điện thoại Samsung galaxy J1 của anh A, bị cáo đã cầm cố tại quán nhà anh C, anh C đã bán cho một người không quen biết. Đến nay, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc chưa thu hồi được.

Gia đình bị cáo D đã bồi thường cho anh Trần Tuấn A số tiền 3.000.000 đồng và anh Văn Trọng D số tiền 1.500.000 đồng. Anh A và anh D không yêu cầu bồi thường gì thêm, đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với anh Trịnh Văn T và anh Trần Quang C là những người nhận cầm cố xe máy và điện thoại di động của anh A, anh T và anh C không biết đó là tài sản do bị cáo lừa đảo có được. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc không tiến hành xử lý đối với anh T và anh C.

Bản cáo trạng số 24/QĐ-KSĐT ngày 14 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc đã truy tố bị cáo Khổng Quang D về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1, Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo D đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo D từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo;

Bị cáo nói lời sau cùng là bị cáo đã ăn năn hối cải, mong được sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo D không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Khổng Quang D tại phiên toà là phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như lời khai của người bị hại; lời khai của người làm chứng, các kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, có cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 08 giờ ngày 01 tháng 7 năm 2017, tại quán sửa xe của anh Vũ Đình N ở thôn Q, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định và khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03 tháng 4 năm 2017, tại chỗ ở của anh Đặng Văn C ở xóm K, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định, bị cáo D đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của anh Trần Tuấn A

chiếc xe máy Honda Wave α biển kiểm soát 18B1-664.19 có giá trị 11.000.000 đồng, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J1 có giá trị 800.000 đồng và lừa đảo chiếm đoạt của anh Văn Trọng D chiếc xe máy nhãn hiệu Fanlim biển kiểm soát 90F6-7018 có giá trị 2.000.000 đồng và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo neo 7 có giá trị 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo D lừa đảo của anh A và anh D là 16.800.000 đồng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào khoản 1, Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999 về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố là có căn cứ.

[3] Hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe máy và điện thoại của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ra nỗi lo ngại trong cộng đồng xã hội, như vậy hành vi phạm tội này là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là bị cáo thành khẩn khai báo được quy định tại điểm p khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản, 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xem xét đến việc gia đình bị cáo đã bồi thường một phần trách nhiệm dân sự cho người bị hại và người bị hại có đều đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại khoản 2, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 139; điểm p khoản 1 và khoản 2, Điều 46; điểm g khoản 1, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Khoản 2, Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Khổng Quang D phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo D 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 26 tháng 7 năm 2017, tiếp tục tạm giam bị cáo D để bảo đảm cho việc thi hành án.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo D phải nộp án phí là 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Đức Cường

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- UBND xã V, huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án ND huyện Mỹ Lộc.